

**BÁO CÁO KẾT QUẢ**  
**Triển khai mô hình Sản xuất lúa chất lượng**  
**thuộc Chương trình Khuyến nông tỉnh năm 2025**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:**

**1. Đặt vấn đề:**

Theo Chiến lược phát triển ngành trồng trọt đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050, mục tiêu đến năm 2030, tốc độ tăng trưởng giá trị trồng trọt bình quân 2,2-2,5%; đến năm 2050, trồng trọt thành ngành kinh tế kỹ thuật hiện đại thuộc nhóm đứng đầu khu vực và thế giới. Thực tế nhiều năm qua, ngành trồng trọt luôn đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển chung của toàn ngành nông nghiệp, trong đó ngành lúa gạo vẫn giữ vững vai trò ổn định an ninh lương thực quốc gia và góp phần bảo đảm an ninh lương thực thế giới.

Năm 2024, diện tích lúa cả nước ước đạt 7,13 triệu ha, tăng 12.000 ha so với năm trước, năng suất lúa ước đạt 60,9 tạ/ha, giảm 0,2 tạ/ha, sản lượng đạt 43,46 triệu tấn, giảm 33.600 tấn so với năm trước. Nguyên nhân chính là do tình hình thời tiết không thuận lợi dẫn đến năng suất bình quân của nhiều địa phương bị ảnh hưởng. Tuy vậy, sản lượng lúa gạo cả năm vẫn đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, đảm bảo an ninh lương thực, phục vụ chế biến và xuất khẩu. Nguyên nhân là do Việt Nam đã chuyển đổi cơ cấu giống lúa hợp lý, trình độ kỹ thuật canh tác ở các địa phương được nâng cao; thực hiện chuyển đổi từ sản xuất lúa gạo từ chiều rộng sang chiều sâu theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả, bền vững như đưa vào sản xuất các giống lúa chịu mặn cho vùng ven biển; ứng dụng quy trình sản xuất “1 phải 5 giảm” nhằm tiết kiệm vật tư đầu vào, giảm phát thải khí nhà kính; đẩy mạnh hợp tác, liên kết theo chuỗi để giảm chi phí, gia tăng giá trị các khâu trong quá trình sản xuất, chế biến và tiêu thụ.

Đối với tỉnh Khánh Hòa, trong những năm qua tỉnh cũng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng phát triển cho các đối tượng cây trồng nói chung và cho cây lúa nói riêng. Trong đó có, Quyết định số 2958/QĐ-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển ngành trồng trọt tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030, mục tiêu tổng quát của định hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng là “Phát triển ngành trồng trọt theo hướng hiện đại, bền vững, sản xuất hàng hóa; tăng năng suất, chất lượng, hiệu quả

và khả năng cạnh tranh; duy trì quy mô đất chuyên trồng lúa, thâm canh tăng năng suất lúa trên cơ sở nâng cao tỷ lệ giống lúa chất lượng cao; phát triển mạnh các cây trồng có lợi thế so sánh, có thương hiệu đáp ứng nhu cầu đa dạng trong tỉnh, trong nước và xuất khẩu; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nước, lao động và nguồn vốn; nâng cao thu nhập và đời sống của nông dân”.

Trong năm 2025, tiếp tục thực hiện mục tiêu thâm canh tăng năng suất lúa trên cơ sở nâng cao tỷ lệ giống lúa chất lượng; thực hiện Quyết định số 175/QĐ-UBND ngày 17/01/2022 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt Chương trình Khuyến nông tỉnh giai đoạn 2022-2026, cũng như căn cứ nhu cầu về việc thử nghiệm, đánh giá khả năng thích ứng của các giống lúa mới trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông (*sau này là Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp và hiện tại là Trung tâm Khuyến nông, sau đây gọi chung là Trung tâm*) triển khai thực hiện mô hình sản xuất lúa chất lượng tại phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa (*nay là phường Hòa Thắng*), xã Ninh Đông, thị xã Ninh hòa (*nay là phường Ninh Hòa*) và xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh (*nay là xã Vạn Ninh*), quy mô 08 mô hình, diện tích 08ha.

Với mục đích thử nghiệm giống lúa mới phù hợp với định hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa; phù hợp với mục đích đánh giá khả năng thích ứng để làm đa dạng bộ giống lúa chất lượng sản xuất trên địa bàn tỉnh, thay thế dần các giống cũ đã thoái hóa; đồng thời, một số giống lúa của Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long như OM18, OM5451, OM6976, OM 7347... thích ứng tốt với điều kiện sản xuất tại khu vực Vạn Ninh, Ninh Hòa. Do đó, Trung tâm tiếp tục xem xét, lựa chọn giống lúa chất lượng của Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long để thử nghiệm tại Khánh Hòa. Theo kết quả bình chọn giống lúa triển vọng năng suất cao, phẩm chất gạo tốt có khả năng phát triển lúa gạo hàng hóa xuất khẩu của Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, giống OM344 (còn gọi là Thiên Châu 16) được đánh giá cao với những đặc tính vượt trội như:

- Khả năng thích nghi tốt với các điều kiện khắc nghiệt như đất phèn, mặn và khô hạn. Đây là những yếu tố quan trọng đối với điều kiện canh tác tại các vùng ven biển như Khánh Hòa.

- Khả năng chống chịu sâu bệnh khá.

- Có tiềm năng năng suất khá cao, từ 5-7 tấn/ha trong vụ Hè Thu và 6-8 tấn/ha trong vụ Đông Xuân.

Tóm lại, việc lựa chọn giống lúa OM344 là một bước đi thiết yếu để hiện đại hóa ngành lúa gạo tỉnh Khánh Hòa, giúp nông dân tiếp cận thêm giống lúa có chất lượng lúa gạo tốt, tiềm năng năng suất cao và khả năng chống chịu dịch hại cũng như thích ứng với biến đổi khí hậu tốt hơn các giống lúa truyền thống.

## **2. Thuận lợi:**

Cơ sở pháp lý và kinh phí triển khai thực hiện mô hình được phê duyệt tại các Quyết định số 347/QĐ-SNNMT ngày 23/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc điều chỉnh, bổ sung dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2025 cho các đơn vị; Quyết định số 387/QĐ-SNNMT ngày 28/4/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt Kế hoạch khuyến nông năm 2025; Quyết định số 432/QĐ-SNNMT ngày 12/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thuộc Chương trình Khuyến nông năm 2025; Quyết định số 435/QĐ-SNNMT ngày 12/5/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc giao nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2025 cho Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 613/QĐ-SNNMT ngày 12/6/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Khánh Hòa về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm hàng hóa, dịch vụ thực hiện Kế hoạch Chương trình Khuyến nông năm 2025.

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Sở, lãnh đạo Trung tâm và sự phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền các địa phương đang triển khai mô hình, cùng sự nhiệt tình, nhất trí, đồng thuận của các hộ dân tham gia xây dựng mô hình trình diễn để mô hình sản xuất lúa chất lượng đạt hiệu quả cao nhất.

Mô hình hỗ trợ giống lúa OM344 nguyên chủng, hỗ trợ phân bón, thuốc BVTV, hỗ trợ kỹ thuật. Các điểm triển khai mô hình tập trung, gần đường, thuận lợi cho việc đi lại và tham quan học tập từ mô hình. Hệ thống kênh mương và giao thông nội đồng tại các xã, phường triển khai mô hình tương đối hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều tiết nước và chăm sóc mô hình.

## **3. Khó khăn:**

Thời điểm triển khai mô hình tương đối trễ (phù hợp gieo sạ trà 2 – vụ Hè Thu, theo lịch thời vụ được Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường khuyến cáo) nên gặp khó khăn trong công tác chọn hộ thực hiện mô hình.

Thời tiết vụ Hè Thu năm 2025 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng không nhỏ đến sinh trưởng, phát triển của mô hình, trong đó: giai đoạn từ gieo sạ đến lúa trở thời tiết nắng nóng kéo dài, kèm theo các đợt gió Tây Nam khô nóng, từ tháng 8-9 bị ảnh hưởng bởi các cơn bão và áp thấp ngoài biển Đông dẫn đến mưa lớn, gió mạnh. Bên cạnh đó, nhiều đối tượng sinh vật gây hại trên đồng lúa ảnh hưởng trực tiếp đến diện tích xây dựng mô hình trình diễn, điển hình là bọ trĩ gây hại giai

đoạn cây con; sâu đục thân và sâu cuốn lá gây hại giai đoạn đẻ nhánh và lúa trổ.

## **II. MỤC TIÊU CỦA MÔ HÌNH**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Ứng dụng đồng bộ các tiến bộ kỹ thuật thâm canh cây lúa, thay đổi nhận thức và kỹ thuật sản xuất cho người nông dân, thay đổi phương thức sản xuất cũ sang phương thức sản xuất mới có áp dụng khoa học công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Xây dựng các mô hình, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới sản xuất nhằm tăng năng suất, chất lượng, phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng với quy mô 08 mô hình với diện tích 08ha;

- Năng suất lúa tươi bình quân đạt  $\geq 60$  tạ/ha;

- Tổ chức 02 lớp tập huấn hướng dẫn kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng (60 hộ dân);

- Tổ chức 02 lớp tổng kết (60 hộ dân) để đánh giá kết quả triển khai mô hình;

- Thông tin tuyên truyền: Xây dựng Pano, bảng biểu mô hình tại các điểm triển khai mô hình trình diễn và viết tin bài đăng trên trang thông tin điện tử của đơn vị/báo đài tại địa phương để quảng bá mô hình.

## **III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRIỂN KHAI**

### **1. Xây dựng mô hình trình diễn**

- Chọn điểm, chọn hộ

Sau khi Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành các Quyết định số 387/QĐ-SNNMT ngày 28/4/2025 về việc phê duyệt Kế hoạch khuyến nông năm 2025; Quyết định số 432/QĐ-SNNMT ngày 12/5/2025 về việc phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thuộc Chương trình Khuyến nông năm 2025; Quyết định số 435/QĐ-SNNMT ngày 12/5/2025 về việc giao nhiệm vụ cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên năm 2025 cho Trung tâm Chuyển giao công nghệ và Khuyến nông đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm đã thông báo công khai, rộng rãi về kế hoạch xây dựng mô hình trình diễn khuyến nông đến các địa phương trên địa bàn tỉnh, nơi có quy hoạch và tiềm năng diện tích trồng lúa có thể triển khai mô hình; Tiến hành chọn điểm, chọn hộ công khai đáp ứng theo yêu cầu của mô hình.

+ *Chọn điểm:*

Phải tập trung, phù hợp với quy hoạch và định hướng sản xuất của tỉnh, có nhu cầu áp dụng và thực hiện mô hình;

Điểm xây dựng mô hình gần trục giao thông, thuận tiện cho việc tham quan học tập và nhân rộng mô hình; có vị trí thuận lợi về nguồn nước tưới và bảo đảm không ô nhiễm.

+ *Chọn hộ:*

Người dân tự nguyện xin tham gia mô hình, cam kết thực hiện đúng theo quy trình kỹ thuật, các hướng dẫn, các quy định của mô hình;

Có đủ các nguồn lực như: diện tích, có lực lượng lao động, vốn đối ứng theo yêu cầu của mô hình;

Hộ tham gia mô hình chưa nhận hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của ngân sách nhà nước cho cùng một nội dung của mô hình;

Cam kết tuân thủ quy trình kỹ thuật và hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật; có tinh thần chia sẻ kinh nghiệm và giúp đỡ các hộ khác trong vùng.

+ *Ký hợp đồng thực hiện:*

Sau khi lựa chọn được hộ nông dân tham gia xây dựng mô hình, Trung tâm tiến hành ký hợp đồng cam kết thực hiện mô hình theo quy định, yêu cầu, thỏa thuận đã thống nhất giữa đơn vị xây dựng mô hình và chính quyền địa phương, đảm bảo trên nguyên tắc tự nguyện, cam kết đóng góp vốn đối ứng theo quy định. Hộ nông dân cam kết làm đúng theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật và sản xuất theo đúng quy trình kỹ thuật sau khi được tham gia tập huấn.

- Quy trình áp dụng vào mô hình: Áp dụng Quy trình kỹ thuật canh tác lúa tiên tiến các tỉnh phía Nam vùng Duyên hải Nam Trung bộ. Riêng lịch thời vụ, chăm sóc và quản lý sâu bệnh hại thực hiện theo các văn bản hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường Khánh Hòa, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Khánh Hòa (*Đính kèm các văn bản hướng dẫn*).

- Các loại vật tư thiết yếu:

+ Giống: Giống lúa OM 344

+ Vật tư: Phân bón (phân hữu cơ vi sinh, đạm, lân, kali) và thuốc BVTV.

## **2. Đào tạo, tập huấn**

Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng cho 60 hộ nông dân (30 hộ/lớp) là những hộ nông dân được chọn tham gia xây dựng mô hình và các hộ dân lân cận trong vùng có nhu cầu học tập kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng OM344.

Dự kiến các hộ dân tham gia tập huấn đều nắm được kỹ thuật sản xuất lúa đạt chất lượng, năng suất và có thể triển khai mô hình đạt hiệu quả.

### 3. Thông tin tuyên truyền

Xây dựng 08 pano, bảng biểu mô hình để giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá cho mô hình ngay tại điểm triển khai mô hình trình diễn.

Tổ chức 02 lớp Hội nghị tổng kết nhằm cho nông dân tham quan và đánh giá kết quả đạt được của mô hình trình diễn.

### 4. Kiểm tra, giám sát đánh giá

Trung tâm đã tiến hành khảo sát chọn điểm, chọn hộ tham gia xây dựng mô hình theo đúng quy định. Cấp phát giống, vật tư theo đúng số lượng nhà nước hỗ trợ yêu cầu của mô hình. Theo dõi, hướng dẫn quy trình kỹ thuật cho các hộ dân thực hiện mô hình.

Tổ chức nghiệm thu mô hình, tổng hợp báo cáo theo quy định.

## IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Kết quả xây dựng mô hình.

#### 1.1. Chọn điểm, chọn hộ:

Xây dựng mô hình sản xuất lúa chất lượng triển khai tại xã Vạn Ninh, phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa. Quy mô 08 ha/ 08 mô hình.

STT	Hộ tham gia	Dân tộc	Địa chỉ	Quy mô
1	Nguyễn Đức Cảnh	Kinh	Địa chỉ cũ: phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;	01 ha
2	Nguyễn Văn Hùng	Kinh	Địa chỉ mới: phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa.	01 ha
3	Võ Minh Châu	Kinh	Địa chỉ cũ: xã Ninh Đông, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;	01 ha
4	Lê Thị Hoa Khánh	Kinh	Địa chỉ mới: phường Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa	01 ha
5	Trần Hậu Bình	Kinh	Địa chỉ cũ: xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa;	01 ha
6	Lê Lợi	Kinh	Địa chỉ cũ: xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa;	01 ha
7	Nguyễn Văn Dũng	Kinh	Địa chỉ mới: xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	01 ha
8	Nguyễn Thế Mỹ	Kinh	Địa chỉ mới: xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa	01 ha
<b>Tổng cộng:</b>		<b>08 hộ</b>	<b>Quy mô:</b>	<b>08 ha</b>

1.2. Hỗ trợ vật tư xây dựng mô hình:

**Giá trị vật tư đã hỗ trợ cho nông dân (08ha/08 mô hình)**

STT	Tên giống, vật tư	ĐVT	Số lượng	Giá trị (đồng)	Ghi chú
	<b>Đồng bằng</b>				
1	Giống lúa OM344	kg	400	10.344.400	
2	Vật tư thiết yếu			<b>75.590.000</b>	<b>Chỉ định thầu rút gọn</b>
-	Phân Urê	kg	784	10.192.000	
-	Phân Lân	kg	1.750	12.250.000	
-	Phân Kali	kg	468	5.148.000	
-	Phân HCVS	kg	8.000	44.000.000	
-	Thuốc BVTV	gói	11	4.000.000	
		chai	30		
<b>Tổng cộng</b>				<b>85.934.400</b>	

Hỗ trợ tối đa 50% giống và 50% vật tư cho 08 mô hình, nông dân đối ứng 50% theo quy định và các loại phát sinh khác.

- Về chất lượng giống lúa: Giống lúa OM344 là giống lúa được Cục Trồng trọt công nhận lưu hành theo Quyết định số 278/QĐ-TT-VPPN ngày 13/11/2020. Hạt giống đạt tiêu chuẩn kỹ thuật giống lúa cấp nguyên chủng với tiêu chuẩn kiểm định giống lúa Việt Nam (QCVN 01-54:2011/BNN&PTNT). Đơn vị cung cấp: Trung tâm Chuyển giao Tiên bộ kỹ thuật vào Sản xuất Nông nghiệp - Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long. Đặc tính giống: Thời gian sinh trưởng vụ Hè Thu: 95-100 ngày; chiều cao cây 100-110 cm; năng suất vụ Hè Thu: 50-70 tạ/ha.

- Phân bón: Đúng chủng loại, hàng hóa đảm bảo hạn sử dụng, bao bì nguyên vẹn, không chảy nước, không vón cục, đúng theo chứng nhận hợp quy. Hàng hóa nằm trong danh mục được phép sản xuất kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam.

- Thuốc BVTV: Đúng số lượng, chủng loại, hàng hóa còn hạn sử dụng, bao bì nguyên vẹn và nằm trong danh mục được phép sử dụng.

- Đối với lúa giống, Trung tâm ký hợp đồng mua lúa giống với Trung tâm Chuyển giao Tiên bộ kỹ thuật vào Sản xuất Nông nghiệp - Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long theo đúng quy định. Đối với gói thầu cung cấp vật tư, thuốc BVTV, phân bón, thực hiện chỉ định thầu rút gọn theo đúng luật đấu thầu.

- Hình thức hỗ trợ: Giao tận nơi cho các hộ tham gia thực hiện mô hình, ngày giao giống lúa: ngày 30/5/2025; ngày giao vật tư: ngày 20/6/2025. Có biên bản giao nhận giữa Đơn vị triển khai mô hình và các hộ tham gia xây dựng mô hình, có xác nhận của chính quyền địa phương.



Hình 1: Giao giống lúa cho các hộ thực hiện mô hình



Hình 2: Giao vật tư cho các hộ thực hiện mô hình

## 2. Đào tạo, tập huấn

Tổ chức 02/ 02 lớp tập huấn kỹ thuật cho các hộ thực hiện mô hình và nông dân có nhu cầu tham gia tập huấn kỹ thuật tại các điểm thực hiện mô hình trình diễn, cụ thể:

TT	Địa điểm	Kế hoạch		Thực hiện		Thời gian thực hiện (ngày, tháng, năm)
		Số lớp	Số người	Số lớp	Số người	
1	Xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh (nay là xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa)	01	30	01	30	29/5/2025
2	Phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa (nay là phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa)	01	30	01	30	30/5/2025

- Ngày 29/5/2025, Trung tâm đã triển khai tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật tại xã Vạn Phú, huyện Vạn Ninh (nay là xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa)

Có 30 lượt học viên tham gia tập huấn, trong đó có 04 hộ tham gia xây dựng mô hình. Các hộ dân đến tham dự đầy đủ, nhiệt tình, sôi nổi, tham gia trao đổi, thảo luận các nội dung của lớp và nắm bắt kiến thức.



Hình 3: Lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng tại xã Vạn Phú

- Ngày 30/5/2025, Trung tâm đã tổ chức 01 lớp tập huấn kỹ thuật tại phường Ninh Hà, thị xã Ninh Hòa (nay là phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa). Có 30 lượt học viên tham gia tập huấn, trong đó có 04 hộ tham gia xây dựng mô hình và 26 hộ nông dân tại phường Ninh Hà và xã Ninh Đông có nhu cầu học tập kỹ thuật

sản xuất lúa chất lượng. Các hộ dân đến tham dự đầy đủ, nhiệt tình trao đổi kinh nghiệm, tập trung thảo luận các vấn đề trong lớp tập huấn.



Hình 4: Lớp tập huấn kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng tại phường Ninh Hà

- Nội dung tập huấn: Tập huấn quy trình sản xuất lúa chất lượng OM344 cho các hộ nông dân tham gia mô hình và các hộ dân lân cận trong vùng có nhu cầu học tập kỹ thuật.

- Giảng viên: Cán bộ của Trung tâm có trình độ chuyên môn về trồng trọt, có kinh nghiệm, nhiệt tình.

- Phương pháp tập huấn: Lấy học viên làm trung tâm, trao đổi thảo luận hai chiều, có hình ảnh minh họa sinh động dễ nhìn.

- Kết quả thực hiện: Với thời gian tập huấn 01 ngày/lớp, các đại biểu được giới thiệu về mô hình Sản xuất lúa chất lượng năm 2025; đặc tính giống lúa OM344; truyền đạt những kiến thức cơ bản về kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng, bao gồm chọn giống, lượng giống gieo sạ, kỹ thuật làm đất, bố trí thời vụ, kỹ thuật sử dụng phân bón cũng như các biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp; đồng thời, các đại biểu cùng nhau chia sẻ về kinh nghiệm trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh hại trên cây lúa.

### 3. Thông tin tuyên truyền

#### 3.1. Pano:

Xây dựng 08 pano, bảng biểu để tuyên truyền giới thiệu về mô hình tại các điểm triển khai thực hiện các mô hình trình diễn, gồm xã Vạn Ninh (04 bảng), phường Hoà Thắng (02 bảng) và phường Ninh Hoà (02 bảng).

TT	Nội dung	ĐVT	Theo Kế hoạch	Thực tế thực hiện	Kinh phí thực hiện (đồng)	Ghi chú
1	Pano tuyên truyền mô hình	Bảng	08	08	8.000.000	



Hình 5: Pano tuyên truyền, giới thiệu mô hình

### 3.2. Hội nghị tổng kết mô hình

Tổ chức 02/ 02 Hội nghị tổng kết mô hình tại 02 địa phương thực hiện mô hình trình diễn, cụ thể:

TT	Địa điểm	Kế hoạch		Thực hiện		Thời gian thực hiện (ngày, tháng, năm)
		Số Hội nghị	Số người	Số Hội nghị	Số người	
1	Phường Hòa Thắng	01	30	01	30	28/8/2025
2	Xã Vạn Ninh	01	30	01	30	29/8/2025

- Ngày 28/8/2025, Trung tâm đã tổ chức 01 lớp Hội nghị tổng kết mô hình sản xuất lúa chất lượng thuộc Chương trình Khuyến nông tỉnh năm 2025 tại phường Hòa Thắng, tỉnh Khánh Hòa. Tham dự Hội nghị có đại diện Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa, đại diện Trạm Trồng trọt và BVTV Ninh Hòa – Vạn Ninh, 30 hộ nông dân trong và ngoài mô hình tại phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa.



Hình 6: Hội nghị tổng kết mô hình sản xuất lúa chất lượng tại phường Hòa Thắng

- Ngày 29/8/2025, Trung tâm đã tổ chức 01 lớp Hội nghị tổng kết mô hình sản xuất lúa chất lượng thuộc Chương trình Khuyến nông tỉnh năm 2025 tại xã Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Tham dự Hội nghị có đại diện Phòng Kinh tế xã Vạn Ninh, đại diện Trạm Trồng trọt và BVTV Ninh Hòa – Vạn Ninh, 30 hộ nông dân trong và ngoài mô hình tại xã Vạn Ninh.



Hình 7: Hội nghị tổng kết mô hình sản xuất lúa chất lượng tại xã Vạn Ninh

Tại 02 Hội nghị tổng kết, các hộ dân trong và ngoài mô hình có đánh giá khá tốt về giống lúa OM344 như hạt giống nảy mầm nhanh, tỷ lệ nảy mầm cao, bộ rễ phát triển mạnh, tỷ lệ đẻ nhánh ở mức khá tốt, cứng cây, kháng sâu bệnh khá tốt (nhất là trên địa bàn xã Vạn Ninh, tỷ lệ sâu đục thân gây hại trên mô hình thấp hơn các giống khác trên địa bàn), tiềm năng năng suất cao. Tuy nhiên, lúa bị đổ ngã do ảnh hưởng mưa lớn, bão lũ. Do đó, cần tiếp tục thử nghiệm ở vụ Đông Xuân – vụ sản xuất chính, thời tiết thuận lợi để đánh giá khách quan hơn khả năng thích nghi của giống lúa này trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

#### **4. Kiểm tra, giám sát đánh giá**

##### **4.1. Kiểm tra định kỳ tiến độ thực hiện mô hình:**

Trong quá trình triển khai mô hình, chủ nhiệm mô hình thường xuyên kiểm tra thực tế tiến độ thực hiện các mô hình; theo dõi, đánh giá tình hình sinh trưởng, phát triển và tình hình sâu bệnh hại, từ đó kịp thời hướng dẫn biện pháp quản lý và xử lý thích hợp cho nông dân tham gia mô hình.

Công tác kiểm tra định kỳ cụ thể như sau:

- Từ ngày 01/6/2025 – 10/6/2025, kiểm tra công tác làm đất, tình hình gieo sạ của các mô hình. Các hộ thực hiện mô hình triển khai công tác làm đất và gieo sạ đảm bảo thời gian theo lịch thời vụ và đúng kỹ thuật. Thời gian gieo sạ của 08 mô hình kéo dài từ ngày 03/6/2025 đến ngày 10/6/2025.



*Hình 8: Công tác làm đất và xuống giống*

- Từ ngày 19/6 – 23/6/2025, kiểm tra thực tế tình hình sinh trưởng lúa giai đoạn cây con. Qua quá trình theo dõi, kiểm tra, các mô hình sản xuất lúa chất lượng có xuất hiện bọ trĩ gây hại. Hướng dẫn kỹ thuật trừ bọ trĩ và chăm sóc lúa sau khi kiểm soát tình hình bọ trĩ gây hại; đồng thời hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc, trong đó chú trọng bón phân lần 2 và điều tiết nước giai đoạn lúa đẻ nhánh.



*Hình 9: Mô hình sản xuất lúa chất lượng giai đoạn cây con*

- Ngày 10/7/2025, kiểm tra lúa giai đoạn đẻ nhánh. Thông báo đến các chủ mô hình về tình hình sinh vật gây hại lúa trên địa bàn; đề nghị các chủ mô hình thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện và áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp. Hướng dẫn điều tiết nước hợp lý để tăng số nhánh hữu hiệu; kỹ thuật chăm

sóc lúa giai đoạn tiếp theo (đòng – trổ), chú trọng bón phân đón đòng (thúc 3) đúng thời điểm.



Hình 10: Mô hình sản xuất lúa chất lượng giai đoạn đẻ nhánh và rải phân giai đoạn lúa đẻ nhánh

- Ngày 24/7/2025, kiểm tra thực tế tình hình sinh trưởng mô hình giai đoạn đòng – trổ. Lúa bị vàng đầu lá do ảnh hưởng của gió Tây Nam. Thông báo tình hình sâu bệnh hại và khuyến cáo các chủ mô hình theo dõi chặt chẽ tình hình sâu bệnh hại (*sâu đục thân, sâu cuốn lá; bệnh đạo ôn, lem lép hạt...*) để có biện pháp xử lý kịp thời và chú ý quản lý cỏ dại. Nhắc nhở các chủ mô hình bón phân đón đòng (thúc 3) đúng thời điểm và hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc lúa giai đoạn đòng – trổ.



Hình 11: Mô hình bị vàng đầu lá do ảnh hưởng của gió Tây Nam

- Từ ngày 29 – 30/7/2025, kiểm tra thực tế tình hình sinh trưởng phát triển các mô hình giai đoạn đòng – trổ. Đồng thời, thông báo đến các chủ mô hình về tình hình sâu bệnh hại trên địa bàn các xã, phường, nhất là tình hình sâu đục thân gây hại. Cụ thể: bướm sâu đục thân đang rộ với mật độ bình quân phổ biến 0,5-1

con/m<sup>2</sup>, cục bộ có nơi 3-5 con/m<sup>2</sup>, trên trà muộng tại xã Vạn Ninh mật độ trên 5 con/m<sup>2</sup> ở giai đoạn làm đòng – trổ, sâu đục thân phân bố tại các địa phương như: xã Vạn Ninh, phường Hòa Thắng, phường Ninh Hòa, xã Tây Ninh Hòa...; dự báo từ ngày 01-10/8/2025, sâu non bắt đầu nở và gây hại. Yêu cầu các chủ mô hình thường xuyên thăm đồng để kịp thời phát hiện và áp dụng biện pháp xử lý phù hợp.

- Ngày 05/8/2025, kiểm tra thực tế tình hình sinh trưởng, phát triển và tình hình sâu bệnh hại trên 08 mô hình sản xuất lúa chất lượng. Yêu cầu các chủ mô hình thường xuyên thăm đồng, theo dõi tình sâu bệnh hại để áp dụng biện pháp xử lý phù hợp và kịp thời, nhất là sâu đục thân, sâu cuốn lá và các bệnh có khả năng xuất hiện do tình hình thời tiết bất thuận. Đồng thời, chú ý điều tiết nước hợp lý, không để thiếu nước giai đoạn lúa trổ đều.



*Hình 12: Mô hình sản xuất lúa giai đoạn trổ - chắc xanh*

- Từ ngày 14-19/8/2025, kiểm tra thực tế tình hình sinh trưởng, phát triển mô hình giai đoạn trổ - chắc xanh. Trong giai đoạn này, có 03 mô hình tại phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa bị đổ ngã do mưa lớn, gió mạnh; 04 mô hình tại xã Vạn Ninh xuất hiện nhiều bông bạc do sâu bệnh gây hại (sâu đục thân), chưa xác định mức độ ảnh hưởng đến năng suất của các mô hình.

- Ngày 26/8/2025, kiểm tra thực tế, thu thập một số chỉ tiêu liên quan làm cơ sở đánh giá năng suất lý thuyết của 08 mô hình.



Hình 13: Mô hình sản xuất lúa bị sâu đục thân gây hại (tại xã Vạn Ninh)



Hình 14: Mô hình bị đổ ngã do mưa lớn (tại phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa)

- Từ ngày 09/9/2025 – 16/9/2025, kiểm tra tiến độ thu hoạch và đánh giá năng suất thực tế của các mô hình sản xuất lúa chất lượng năm 2025.



Hình 15: Mô hình lúa chuẩn bị thu hoạch tại xã Vạn Ninh

#### 4.2. Kiểm tra tiến độ thực hiện mô hình:

Thành phần tham dự: Ban Giám đốc, phòng Kế hoạch - Tài chính, phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Nghiệp vụ Khuyến nông - Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp.

Thời gian thực hiện: ngày 07/8/2025.

Nội dung kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp thực tế tại các điểm thực hiện mô hình. Kiểm tra tiến độ thực hiện, chất lượng triển khai và kết quả theo Kế hoạch.



Hình 16: Kiểm tra tiến độ thực hiện mô hình khuyến nông vào ngày 07/8/2025

### 4.3. Kiểm tra, nghiệm thu mô hình:

Thành phần tham dự: Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp; đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; UBND xã Vạn Ninh, phường Hòa Thắng và phường Ninh Hòa.

Thời gian thực hiện: ngày 21/8/2025.

Nội dung kiểm tra: kiểm tra, nghiệm thu mô hình Sản xuất lúa chất lượng năm 2025 thuộc Chương trình khuyến nông tỉnh.

## 5. Đánh giá chung kết quả thực hiện mô hình

### 5.1. Những kết quả, sản phẩm chính của mô hình đã đạt được

- Mô hình đã hỗ trợ triển khai được 08 mô hình sản xuất lúa chất lượng với quy mô 08 ha (08 hộ tham gia). Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt 100%

- Tổ chức 02/02 lớp tập huấn về kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng cho 60 hộ nông dân trong và ngoài mô hình tại phường Hòa Thắng, phường Ninh Hòa và xã Vạn Ninh. Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt 100%

- Xây dựng 08 Pano, bảng biểu mô hình để tuyên truyền giới thiệu thông tin về Mô hình sản xuất lúa chất lượng, quy mô 08 ha, địa điểm thực hiện tại phường Hòa Thắng, phường Ninh Hòa và xã Vạn Ninh. Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt 100%

- Tổ chức 02/02 lớp Hội nghị tổng kết mô hình sản xuất lúa chất lượng năm 2025. Đánh giá kết quả thực hiện: Đạt 100%

- Mô hình đã góp phần chuyển giao kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng đến nông dân trên địa bàn triển khai mô hình. Việc chuyển giao kỹ thuật trong mô hình hoàn toàn phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tế của nông dân. Các hộ

nông dân trực tiếp tham gia mô hình và nông dân vùng lân cận được nâng cao kiến thức về kỹ thuật sản xuất lúa chất lượng; các hộ nông dân tham gia mô hình được tiếp cận trực tiếp với các tiến bộ kỹ thuật mới, được hưởng lợi trực tiếp từ phần kinh phí nhà nước hỗ trợ xây dựng mô hình để sản xuất thử nghiệm giống lúa mới OM344 và áp dụng kỹ thuật “1 phải 5 giảm” vào thực tiễn sản xuất nhằm góp phần thay đổi nhận thức của người nông dân về giảm lượng giống gieo sạ, sử dụng hiệu quả phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất lúa để tạo ra sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm.

### 5.2. Kết quả các chỉ tiêu theo dõi

**Bảng 1:** Đặc điểm nông học của giống lúa OM344 khi triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	<b>Ngày gieo</b>	03/6/2025-10/6/2025	03/6/2025 - 10/6/2025
2	<b>Mật độ sạ (kg/ha)</b>	100	200
3	<b>Thời gian sinh trưởng</b>		
	<i>Vụ Hè Thu (ngày)</i>	98	92
4	<b>Đặc tính giống</b>		
	- Cao cây (cm)	95,88	75,00
	- Khả năng chống đổ ngã	Trung bình	Khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm vừa	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trở đều	10/8/2025-17/8/2025	06/8/2025-13/8/2025
	- Ngày thu hoạch	09/9/2025-16/9/2025	03/9/2025-10/9/2025
	- Tình trạng trở	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

(Phương pháp và kết quả theo dõi từng mô hình theo Phụ lục 1)

**Nhận xét:** Từ kết quả theo dõi các đặc điểm nông học của giống lúa OM344 khi triển khai trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa được trình bày tại bảng số liệu trên cho thấy, giống lúa OM344 có thời gian sinh trưởng dài hơn các giống ngắn ngày đang sản xuất trên địa bàn (thời gian sinh trưởng dài hơn giống lúa ML48 khoảng 6 ngày), cứng cây nhưng chiều cao cây vượt trội (bình quân cao hơn 20,88cm so với giống lúa ML48) dẫn đến dễ đổ ngã. Khả năng đẻ nhánh trung bình và chống chịu sâu bệnh khá.

**Khuyến cáo:** Cần tiếp tục thử nghiệm để đánh giá thời vụ phù hợp; đồng thời, trong quá trình sản xuất cần áp dụng đồng bộ các giải pháp như: gieo sạ mật độ hợp lý; bón phân cân đối, bổ sung kali; kiểm soát mực nước phù hợp từng giai đoạn sinh trưởng và phòng trừ sâu bệnh hại để hạn chế đổ ngã.

Trong quá trình triển khai mô hình trình diễn, có 03/08 điểm triển khai mô hình có tình trạng thiếu nước giai đoạn cây con và giai đoạn chuẩn bị bón phân đón đòng. Theo dõi tại 03 điểm mô hình, chúng tôi nhận thấy, giống lúa OM344 có khả năng chịu hạn tốt, bộ rễ dài và phát triển mạnh cả chiều ngang và sâu; cây lúa phục hồi nhanh sau khoảng 02 ngày khi có nước lại.

**Bảng 2:** Các yếu tố cấu thành năng suất và năng suất

STT	Chỉ tiêu	Giống	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Số bông hữu hiệu/m <sup>2</sup>		205	200
2	Số hạt chắc /bông		126	113
3	Tỷ lệ hạt lép (%)		14	12
4	Trọng lượng 1.000 hạt (gam)		24	24
5	Năng suất lý thuyết (tạ/ha)		61,87	53,90
6	Năng suất thực thu (tạ/ha)		60,13	51,25

*(Phương pháp và kết quả theo dõi từng mô hình theo Phụ lục 2)*

**Nhận xét:** Từ kết quả theo dõi tại các mô hình trình diễn, đã đánh giá được tiềm năng năng suất của giống lúa OM344 khi sản xuất trong vụ Hè Thu trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa. Qua kết quả được trình bày tại Bảng 2 cho thấy, giống lúa OM344 có tiềm năng năng suất khá, năng suất lý thuyết bình quân của mô hình cao hơn đối chứng 7,97 tạ/ha, năng suất thực tế bình quân của mô hình cao hơn đối chứng 8,88 tạ/ha. Tuy nhiên, mô hình thực hiện trong vụ Hè Thu chịu ảnh hưởng của mưa lớn giai đoạn lúa ngậm sữa gây đổ ngã; cũng như tình hình sâu đục thân diễn biến phức tạp, gây hại mô hình giai đoạn lúa đẻ nhánh và lúa trổ,

dẫn đến năng suất mô hình đạt mức trung bình so với tiềm năng năng suất của giống lúa, năng suất lý thuyết đạt 61,87 tạ/ha, năng suất thực thu đạt 60,13 tạ/ha.

Tuy vậy, so với đặc tính giống và mục tiêu kế hoạch mô hình sản xuất lúa chất lượng năm 2025, Chỉ tiêu năng suất vẫn được đánh giá mức độ: Đạt (Năng suất bình quân lúa tươi theo Kế hoạch 60 tạ/ha trở lên; theo đặc tính giống lúa OM344 có thể đạt năng suất từ 50 – 70 tạ/ha khi sản xuất vụ Hè Thu).

## V. HIỆU QUẢ VÀ KHẢ NĂNG NHÂN RỘNG

### 1. Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường

#### 1.1. Hiệu quả kinh tế: (đơn vị tính: đ/1ha)

**Bảng 3:** Hoạch toán chi phí sản xuất, doanh thu, lợi nhuận mô hình (tính trên 01ha)

*ĐVT: đồng*

STT	Chỉ tiêu	Giống	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	<b>Tổng thu nhập/ha:</b>		<b>39.081.250</b>	<b>33.312.500</b>
2	<b>Tổng chi phí /ha:</b>		<b>32.260.100</b>	<b>32.774.000</b>
	- Giống:		2.586.100	3.100.000
	- Phân bón:		17.894.000	17.894.000
	- Thuốc BVTV:		1.080.000	1.080.000
	- Chi phí chung (làm đất, chăm sóc, nông giang, thu hoạch ...)		10.700.000	10.700.000
	<b>Lợi nhuận/ha:</b>		<b>6.821.150</b>	<b>538.500</b>

*(Giá lúa tại thời điểm thu hoạch là 6.500 đồng/kg)*

Từ bảng hoạch toán trên và thực tế sản xuất cho thấy, với năng suất trung bình 60,13 tạ/ha, giá bán bình quân 6.500 đồng/kg, sau khi trừ các khoản chi phí (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật và các chi phí khác), người nông dân thực hiện mô hình thu được lợi nhuận 6.821.150 đồng/ha/vụ, lợi nhuận tương đối thấp. Nguyên nhân chủ yếu là do tình hình sâu bệnh hại diễn biến phức tạp, ảnh hưởng đến năng suất mô hình (tại 04/08 mô hình) và tình hình thời tiết gây thất thoát trong thu hoạch (tại 03/08 mô hình) làm giảm năng suất bình quân của mô hình sản xuất lúa chất lượng; bên cạnh đó, chi phí phân bón cao và đầu ra chưa ổn định do mới sản xuất thử nghiệm với quy mô nhỏ nên bị thương lái ép giá, chỉ thu mua đồng giá với giống lúa đại trà trên địa bàn.

## 1.2. Hiệu quả về xã hội, môi trường

Mô hình sản xuất lúa chất lượng góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho bà con nông dân thông qua việc cải thiện thu nhập. Bên cạnh đó, việc áp dụng kỹ thuật “1 phải 5 giảm” vào sản xuất góp phần thay đổi nhận thức của nông dân về giảm lượng giống gieo sạ, sử dụng hiệu quả phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất lúa để tạo ra sản phẩm chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, góp phần giảm phát thải khí nhà kính, giảm ô nhiễm môi trường.

## 2. Khả năng mở rộng của mô hình

Chưa đánh giá được khả năng nhân rộng mô hình. Do trong quá trình triển khai xây dựng mô hình trình diễn, tình hình sâu bệnh hại và tình hình thời tiết tại địa phương diễn biến phức tạp có ảnh hưởng không nhỏ đến sinh trưởng, phát triển và năng suất lúa mô hình. Do đó, chưa đánh giá khách quan về hiệu quả kinh tế cũng như khả năng nhân rộng mô hình.

Tuy nhiên, một số hộ tại vùng triển khai mô hình trình diễn có mong muốn tiếp tục thử nghiệm để đánh giá khả năng thích nghi của giống lúa OM344 trong vụ Đông Xuân tại địa phương.

## VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KINH PHÍ

1. Tổng kinh phí mô hình: 211.100.000 đồng, trong đó:

Nguồn vốn NSNN: 124.310.000 đồng

Nguồn vốn đối ứng: 86.790.000 đồng

2. Tình hình cấp phát kinh phí: 124.310.000 đồng

3. Tình hình sử dụng kinh phí từ NSNN:

STT	Nội dung chi	Số tiền		Ghi chú
		Theo dự toán	Thực tế chi	
1	Giống	11.200.000	10.344.400	
2	Vật tư	75.590.000	75.590.000	
3	Tập huấn kỹ thuật	14.760.000	13.572.400	
4	Hội nghị tổng kết	14.760.000	13.200.200	
5	Pano, bảng biểu	8.000.000	8.000.000	
<b>TỔNG</b>		<b>124.310.000</b>	<b>120.707.000</b>	

Năm 2025, Mô hình sản xuất lúa chất lượng đã tiết kiệm cho Ngân sách 3.603.000 đồng.

## VII. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ NGHỊ

### 1. Kết luận

Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Sở, sự phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi của chính quyền các địa phương có hộ dân tham gia mô hình, Trung tâm đã triển khai thành công mô hình sản xuất lúa chất lượng với các nội dung nhiệm vụ: công tác chọn điểm, chọn hộ, tổ chức tập huấn kỹ thuật, hỗ trợ xây dựng mô hình trình diễn, tổ chức Hội nghị tổng kết mô hình.

Khi triển khai mô hình sản xuất lúa chất lượng trong vụ Hè Thu năm 2025, chúng tôi đã thực hiện nghiêm túc khuyến cáo của cơ quan chuyên môn về lượng giống gieo sạ theo chương trình “1 phải 5 giảm”, khuyến khích các chủ mô hình áp dụng phương pháp tưới ngập khô xen kẽ. Khi áp dụng lượng giống gieo 100kg/ha cho thấy cây lúa khỏe hơn, có không gian để đẻ nhánh hữu hiệu, bông lúa to hơn, hạt chắc nhiều hơn; gieo sạ thưa giúp ruộng mô hình thông thoáng, góp phần hạn chế sâu bệnh hại, giảm chi phí sản xuất. Khuyến khích các chủ mô hình điều tiết nước hợp lý cho từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của lúa và áp dụng phương pháp tưới “ngập – khô xen kẽ” để kích thích bộ rễ phát triển và hạn chế sâu bệnh hại.

Đối với giống lúa OM344, chúng tôi nhận thấy: Giống OM344 có khả năng chịu hạn khá, giúp cây lúa vượt qua được những đợt “siết nước” giữa vụ. Hạt gạo dài, trong, cơm mềm và có mùi thơm nhẹ, góp phần giải quyết được bài toán “gạo ngon” để thay thế các giống cũ (như ML48) vốn có chất lượng cơm khô hơn, giúp nông dân dễ bán cho thương lái với giá cao hơn khi sản xuất với quy mô lớn.

Tuy nhiên, giống lúa OM344 có một số nhược điểm thể hiện khi sản xuất trong vụ Hè Thu tại tỉnh Khánh Hòa như: Có thời gian sinh trưởng dài khoảng 95 - 105 ngày, gây khó khăn trong việc bố trí thời vụ gieo sạ tại một số địa phương; Chiều cao cây vượt trội dẫn đến dễ đổ ngã, nhất là trong vụ Hè Thu; vì là giống lúa bản quyền và chất lượng cao, giá hạt giống khá cao, nếu bà con tự để giống cho vụ sau, chất lượng và khả năng chịu hạn mặn sẽ giảm sút đáng kể.

Qua đó cho thấy, giống OM344 là lựa chọn rất triển vọng để thay thế dần các giống lúa cũ tại Khánh Hòa, đặc biệt là trong các mô hình ứng phó với biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, cần tránh sản xuất vụ Hè Thu để hạn chế ảnh hưởng của thời tiết bất lợi trong giai đoạn lúa chắc xanh – chín; khuyến khích bà con áp dụng kèm theo kỹ thuật tưới ướt khô xen kẽ và giảm lượng giống gieo sạ để phát huy tối đa ưu điểm của giống này và nâng cao hiệu quả kinh tế. *(Kèm theo khuyến cáo Quy trình kỹ thuật sản xuất lúa OM344)*

Mặc dù khi xây dựng mô hình trình diễn bị ảnh hưởng bởi một số yếu tố khách quan dẫn đến năng suất mô hình tương đối thấp, nhưng vẫn đạt chỉ tiêu kế hoạch và phù hợp với đặc tính giống theo công bố của đơn vị cung cấp giống

hoạch và phù hợp với đặc tính giống theo công bố của đơn vị cung cấp giống (Theo công bố: Năng suất vụ Hè Thu đạt 50-70 tạ/ha). Đồng thời, các hộ dân tại vùng triển khai mô hình trình diễn đánh giá khá tốt về giống lúa OM344 và có mong muốn tiếp tục thử nghiệm để đánh giá khả năng thích nghi của giống lúa OM344 trong vụ Đông Xuân tại địa phương.

## 2. Đề nghị:

Để có cơ sở đánh giá khách quan hơn khả năng thích nghi của giống lúa OM344 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, đề nghị tiếp tục xây dựng mô hình sản xuất giống lúa OM344 trong các vụ tiếp theo, đặc biệt là trong vụ Đông Xuân – vụ sản xuất chính với điều kiện thời tiết, khí hậu thuận lợi./.

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2026

### CHỦ NHIỆM MÔ HÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)



**Nguyễn Thị Tố Nữ**

### CƠ QUAN CHỦ TRÌ MÔ HÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



**Nguyễn Văn Dũng**

## **Phụ lục 1**

# **PHƯƠNG PHÁP VÀ KẾT QUẢ THEO DÕI ĐẶC ĐIỂM NÔNG HỌC**

### **I. PHƯƠNG PHÁP THEO DÕI:**

#### **1. Theo dõi các giai đoạn sinh trưởng:**

Theo dõi tiến độ triển khai và các giai đoạn sinh trưởng của từng điểm triển khai mô hình để xác định ngày gieo, ngày trở đều và ngày thu hoạch.

- Ngày gieo sạ: Ngày bắt đầu hạt tiếp xúc với đất.
- Ngày trở đều: Khi 50% số bông trên ruộng đã thoát khỏi lá đòng.
- Ngày thu hoạch (ngày dự kiến): Khi khoảng 85-90% số hạt trên bông đã chuyển sang màu vàng đặc trưng của giống và ngày thu hoạch thực tế.

#### **2. Theo dõi đặc điểm hình thái và sinh trưởng:**

Sử dụng thước đo và quan sát bằng mắt thường trên 10 cây cố định được chọn ngẫu nhiên trong mỗi mô hình.

- Chiều cao cây: Đo từ mặt đất đến đỉnh cao nhất của bông lúa (không tính râu lúa) ở giai đoạn chín sấp.
- Khả năng đẻ nhánh: Đếm số nhánh/cây vào thời điểm đẻ nhánh rộ và lúc trổ.
- Đặc điểm bộ rễ: Đào lấy cả khối đất quanh gốc cây, rửa sạch bùn bằng vòi xịt nhẹ để kiểm tra đặc điểm bộ rễ.

#### **3. Theo dõi khả năng chống chịu:**

Sử dụng thang điểm đánh giá của IRRI (Viện Nghiên cứu Lúa gạo Quốc tế) từ 1 đến 9:

- Tính chống đổ ngã: Theo dõi sau khi trổ đến lúc thu hoạch. (Điểm 1: Cây đứng thẳng; Điểm 9: Cây đổ rạp hoàn toàn).
- Chống chịu sâu bệnh: Quan sát định kỳ hàng tuần để phát hiện các vết bệnh (Đạo ôn, đốm nâu) hoặc mật độ sâu (bọ trĩ, sâu đục thân, sâu cuốn lá).
- Chịu hạn: Theo dõi bộ rễ và tốc độ phục hồi khi điều kiện môi trường khắc nghiệt xảy ra (Chỉ theo dõi trong giai đoạn và tại mô hình bị thiếu nước).

*(Có sổ nhật ký triển khai mô hình và nhật ký mô hình của các hộ thực hiện mô hình)*

## II. KẾT QUẢ THEO DỐI:

### 1. Mô hình của hộ Nguyễn Đức Cảnh:

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	03/6/2025	03/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	<i>Vụ Hè Thu (ngày)</i>	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	100	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Trung bình	Khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	10/8/2025	06/8/2025
	- Ngày thu hoạch	09/9/2025	03/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

## 2. Mô hình của hộ Nguyễn Văn Hùng:

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	03/6/2025	03/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	100	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Khá	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Nhiễm nhẹ	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	10/8/2025	06/8/2025
	- Ngày thu hoạch	09/9/2025	03/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

### 3. Mô hình của hộ Võ Minh Châu

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	05/6/2025	05/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	100	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Tốt	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	12/8/2025	08/8/2025
	- Ngày thu hoạch	11/9/2025	05/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

#### 4. Mô hình của hộ Lê Thị Hoa Khánh

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	10/6/2025	10/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	87	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Tốt	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	15/8/2025	13/8/2025
	- Ngày thu hoạch	16/9/2025	10/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

## 5. Mô hình của hộ Trần Hậu Bình

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	08/6/2025	06/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	95	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nặng	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	15/8/2025	09/8/2025
	- Ngày thu hoạch	14/9/2025	06/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

## 6. Mô hình của hộ Lê Lợi

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	08/6/2025	06/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	95	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nặng	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	15/8/2025	09/8/2025
	- Ngày thu hoạch	14/9/2025	06/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

## 7. Mô hình của hộ Nguyễn Văn Dũng

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	08/6/2025	06/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	95	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nặng	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	15/8/2025	09/8/2025
	- Ngày thu hoạch	14/9/2025	06/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu

## 8. Mô hình của hộ Nguyễn Thế Mỹ

STT	Chỉ tiêu	Mô hình OM344	Đối chứng ML48
1	Ngày gieo	08/6/2025	06/6/2025
2	Mật độ sạ (kg/ha)	100	200
3	Thời gian sinh trưởng		
	Vụ Hè Thu (ngày)	98	92
4	Đặc tính giống		
	- Cao cây (cm)	95	75
	- Khả năng chống đổ ngã	Tốt	khá
	- Khả năng đẻ nhánh	Trung bình	Trung bình
	- Màu sắc lá	xanh vừa	xanh vàng
	- Kiểu dáng lá	Dài thẳng	Thẳng
	- Khả năng chống chịu		
	+ Sâu: - Đục thân	Nhiễm nặng	Nhiễm nặng
	- Cuốn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	+ Bệnh: - Đạo ôn lá	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Đốm nâu	Tốt	Nhiễm nhẹ
	- Ngày trổ đều	15/8/2025	09/8/2025
	- Ngày thu hoạch	14/9/2025	06/9/2025
	- Tình trạng trổ	Nhanh	Nhanh
	- Màu sắc hạt	Vàng nhạt	Vàng
	- Dạng hạt	Dài	Bầu